TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HỒNG NGỰ** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2021/HS-ST
Ngày: 20-4-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỒNG NGỰ, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Lương Bằng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Dũng.

Bà Lê Kim Tuyền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Tưởng, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Ngô Hữu Ý - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 15/2021/TLST-HS ngày 30 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2021/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Châu Nguyễn A (tên gọi khác: B), sinh năm 1997 tại huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp; Nơi cư trú: xã TP, huyện HN, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Châu Văn Đ và bà Nguyễn Thị H; Chưa có vợ, con; tiền án: Ngày 23/5/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự xử phạt 09 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích, đã chấp hành xong; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 10/01/2019, bị Công an xã Thường Phước 1 ra Quyết định xử phạt với số tiền 750.000 đồng về vi phạm hành chính do có hành vi say rượu bia gây mất trật tự

công cộng, chưa nộp phạt; tạm giữ: Ngày 28/02/2021, tạm giam: Ngày 03/3/2021; Bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hồng Ngự; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Phạm Ngọc C, sinh ngày 04/01/2000; Nơi cư trú: thị trấn TTT, huyện HN, tỉnh Đồng Tháp. (vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/ Huỳnh Văn Tấn L1, sinh năm 1998; Nơi cư trú: xã TP, huyện HN, tỉnh Đồng Tháp. (vắng mặt)

2/ Huỳnh Công L2, sinh năm 1996; Nơi cư trú: thị trấn TTT, huyện HN, tỉnh Đồng Tháp. (vắng mặt)

3/ Nguyễn Trạng Q (tên gọi khác: N E), sinh ngày 25/01/2001; Nơi cư trú: thị trấn TTT, huyện HN, tỉnh Đồng Tháp. (vắng mặt)

Người làm chứng:

1/ Phạm Văn D, sinh năm 1980; (vắng mặt)

2/ Trương Hoàng Nh, sinh năm 1991; (vắng mặt)

3/ Phan Phú V, sinh năm 1993; (vắng mặt)

4/ Trần Văn Th (tên gọi khác: L Đ), sinh năm 1992; (vắng mặt)

5/ Phạm Thị G, sinh năm 1968; (vắng mặt)

6/ Luyện Văn T1, sinh năm 1963; (vắng mặt)

7/ Võ Thị N, sinh năm 1945; (vắng mặt)

Cùng nơi cư trú: thị trấn TTT, huyện HN, tỉnh Đồng Tháp.

8/ Nguyễn Hoàng T2, sinh năm 2002; Nơi cư trú: thị trấn TTT, huyện HN, tỉnh Đồng Tháp. (vắng mặt)

9/ Nguyễn Văn D1, sinh năm 1990; Nơi cư trú: thị trấn TTT, huyện HN, tỉnh Đồng Tháp. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ ngày 17/12/2019, Phạm Ngọc C cùng bạn đến quán Gold thuộc thị trấn TTT, huyện HN để hát karaoke. Phạm Ngọc C hát đến khoảng 18 giờ thì ra quầy tính tiền, gặp Huỳnh Công L2 là người quen nên chào hỏi, lúc này L2 mới hỏi lại C "Mày tính sao?", C trả lời "Em có nói gì đâu" thì L2 xông vào định đánh C nhưng được Trương Hoàng Nh, Nguyễn Trạng Q và Nguyễn Hoàng T2 can ngăn. Lúc này, Châu Nguyễn A lấy vỏ chai bia gần đó ném C nhưng không trúng, tiếp tục lấy vỏ chai bia đánh từ phải qua trái trúng gây thương tích ở vùng thái dương trái, làm chai bia vỡ thành nhiều mảnh rớt xuống trúng gây thương tích ở vùng vai trái, còn L1 cũng lấy vỏ chai bia gần đó đánh từ phải qua trái trúng gây thương tích ở vùng đầu phía sau tai trái. Sau khi bị đánh, C bỏ chạy ra khỏi quán thì Nguyễn A và L1 tiếp tục đuổi theo đánh C bằng tay và chân, Nguyễn A dùng gạch ống ném C nhưng không trúng, C bỏ chạy vào nhà bà Võ Thị N thì tất cả bỏ về. Ngày 18/12/2019, ông Phạm Văn D (cha của C) đến Công an thị trấn TTT trình báo hành vi của Nguyễn A và L1 gây thương tích cho C. Thấy vụ việc có dấu hiệu của tội phạm nên Công an thị trấn TTT chuyển hồ sơ đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hồng Ngự thụ lý theo thẩm quyền. Châu Nguyễn A sau khi gây án đã bỏ trốn khỏi địa phương, bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hồng Ngự ra quyết định truy nã, đến ngày 28/02/2021 bị can Châu Nguyễn A ra đầu thú tại Công an xã TP, huyện Hồng Ngự.

Ngày 06/01/2020, Phạm Ngọc C có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với hành vi của Huỳnh Công L2, Châu Nguyễn A và Huỳnh Văn Tấn L1.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 09/TgT ngày 09/01/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Tháp kết luận: Sẹo vết thương phần mềm thái dương trái (TLTT: 01%); Sưng nề sau tai trái (TLTT: 01%); Sẹo sây sát da vai trái (TLTT: 01%); Căn cứ Bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế, quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, tỷ lệ tổn thương cơ thể của Phạm Ngọc C do thương tích gây nên hiện tại là 03% *(ba phần trăm),* tại thời điểm giám định. Theo nguyên tắc cộng lùi tại Thông tư (khi có từ hai tỷ lệ tổn thương trở lên). Kết luận khác: Sẹo vết thương phần mềm thái dương trái, sưng phù nề sau tai trái do vật tày gây ra; Sẹo sây sát vai trái

do vật sắc tác động gây ra; Các tổn thương trên do ngoại lực tác động trực diện gây ra.

Vật chứng thu giữ: 01 Viên gạch ống bị bể, có hình chữ nhật, chiều dài là 18 cm, chiều ngang là 5cm; Nhiều mảnh vỡ thủy tinh của vỏ chai bia không xác định hình dạng, có màu xanh, trên nền xanh có hình con rồng màu vàng; 01 Đĩa DVD, được niêm phong trong túi niêm phong mã số PS3A 096451 có các chữ ký ghi họ tên Lê Trọng Tấn, Trương Hoàng Nh và Huỳnh Thanh Lâm.

Tại Cáo trạng số 15/CT-VKSHN ngày 29 tháng 3 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp truy tố bị cáo Châu Nguyễn A về tội "Cố ý gây thương tích" theo các điểm a, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phần luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa: Căn cứ lời khai của bị cáo, bị hai, người liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ kết luận bị cáo phạm tội cố ý gây thương tích. Áp dụng các điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo Châu Nguyễn A từ 12 tháng đến 15 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại không có yêu cầu bị cáo bồi thường, nên Viện kiểm sát không đề cập đến trách nhiệm bồi thường; Về vật chứng: Đã được xử lý xong theo bản án số 34/2020/HS-ST ngày 29/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, thống nhất với bản cáo trạng truy tố và bản luận tội của đại diện Viện Kiểm sát. Đề nghị xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm trở về làm cộng dân tốt, có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với quy định của pháp luật. Bị cáo và những

người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Lời khai của bị cáo Châu Nguyễn A tại phiên toà đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo đã có hành vi cố ý trực tiếp vỏ chai bia đánh gây thương tích cho anh Phạm Ngọc C tại thái dương trái với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 01%; tại vai trái với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 01%; còn Huỳnh Văn Tấn L1 gây thương tích cho anh C sau tai trái với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 01% và bị hại đã yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo, trong khi đó giữa bị hại với bị cáo không có mâu thuẫn gì trước và cũng không quen biết nhau nên hành vi của bị cáo hết sức manh động, có tính chất côn đồ, bị cáo thừa nhận thương tích của bị hại là do bị cáo gây nên, từ đó đã đủ căn cứ kết luận bị cáo phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo các điểm a, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Như vậy, Viện kiểm sát truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật. Tội "Cố ý gây thương tích" được quy định tại Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), như sau:

"1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người.

.....

i) Có tính chất côn đồ."

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của bị cáo: Sức khỏe, tính mạng là vốn quý báu của con người, vì nó trực tiếp làm ra của cải vật chất cho gia đình và xã hội, mọi hành vi xâm hại đến sức khỏe, tính mạng đều phải bị pháp luật xử phạt một cách thích đáng, có như thế mới thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật. Bị cáo nhận thức được hành vi cố ý gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện, trực tiếp xâm phạm, gây tổn thương cơ thể của người khác được pháp luật bảo vệ. Cụ thể, bị cáo đã xâm phạm đến sức khỏe của bị hại, trong khi đó giữa bị hại với bị cáo không có mâu thuẫn gì trước và cũng không quen biết nhau nên hành vi của bị cáo hết sức manh động, có tính chất

côn đồ, đáng ra khi thấy L2 xông vào đánh anh C thì bị cáo phải can ngăn lại nhưng bị cáo lại không làm như vậy mà vì bản tính hung hăng, thích hành xử với người khác bằng bạo lực nên dẫn đến vi phạm pháp luật. Hành vi của bị cáo đã làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự bất chấp, xem thường pháp luật, nên phải xử phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật. Xét tính chất, mức độ, ý thức và hậu quả của tội phạm, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có điều kiện răn đe, giáo dục giúp bị cáo trở thành người tốt có ích cho xã hội và phòng ngừa chung cho những ai có tư tưởng như bị cáo.

[4] Về vai trò của các bị cáo trong vụ án này, Hội đồng xét xử nhận thấy: Đây là vụ án hình sự mang tính chất đồng phạm giản đơn do các bị cáo cùng cố ý thực hiện tội phạm. Các bị cáo cùng phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi của mình đã gây ra và cùng phải chịu một chế tài do điều luật đó quy định, xong về nguyên tắc mỗi người đồng phạm phải chịu trách nhiệm độc lập về việc cùng thực hiện hành vi phạm tội, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự liên quan đến bị cáo nào thì áp dụng đối với riêng bị cáo đó. Bị cáo Châu Nguyễn A là người trực tiếp đánh anh C đầu tiên và ra gây thương tích cho anh C nhiều nhất, nên hành vi phạm tội của bị cáo có phần cao hơn Huỳnh Văn Tấn L1.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã có 01 tiền án vẫn chưa hết thời hạn xóa án tích, vì vậy lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tuy sau khi phạm tội bị cáo đã bỏ trốn nhưng sau đó đã ra đầu thú, cho nên thể hiện tính nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[7] Đối với Huỳnh Văn Tấn L1: tại Bản án sơ thẩm số 34/2020/HS-ST ngày 29/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự đã xử phạt Huỳnh Văn Tấn L1 09 tháng tù về Cố ý gây thương tích và đã chấp hành xong, nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[8] Riêng đối với Huỳnh Công L2 có ý định đánh C nhưng bị anh Nh, Q, T2 can ngăn lại nên không thực hiện được, trong quá trình can ngăn anh Nh bị L2

dùng tay đánh trúng vào vùng mặt, nhưng không gây thương tích và anh Nh không yêu cầu xử lý đối với Huỳnh Công L2, nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Tại Cơ quan điều tra, bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường, nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét.

[10] Về vật chứng: Đã được xử lý xong theo bản án số 34/2020/HS-ST ngày 29/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự, nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét.

[11] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án để buộc bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Châu Nguyễn A (tên gọi khác: B) phạm tội "Cố ý gây thương tích".

2. Căn cứ các điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

3. Xử phạt bị cáo Châu Nguyễn A (tên gọi khác: B) 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 28/02/2021.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Châu Nguyễn A (tên gọi khác: B) chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (20/4/2021). Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án được thực hiện theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án Dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Hồng Ngự;
- Cơ quan CSĐT công an huyện Hồng Ngự;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Hồng Ngự;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Lương Bằng